

NHỮNG KỶ NIỆM KHÓ QUÊN KHI LÀM QUY HOẠCH THỦY LỢI

Nguyễn Thị Phương Lâm

Nguyên Trưởng phòng Tổng hợp - Kỹ Thuật Viện QHTL

Có thể tôi là người may mắn, khi vừa tốt nghiệp Đại học Thủy lợi năm 1971, ra trường lại được về ngay Ủy ban Trị Thủy và Khai thác sông Hồng (sau này là Viện Quy hoạch Thủy lợi). Lúc đó Ủy ban còn có ít người, bắt đầu thời kỳ mở rộng từ “Trị Thủy” sang các lĩnh vực khác. Được phân công về phòng “Công trình lớn” và được Trưởng phòng (anh Nguyễn Đông, nguyên là thầy giáo dạy môn Thủy năng của Trường Đại học Thủy lợi - sau này là Viện Trưởng Viện Quy hoạch Thủy lợi) giao việc tập làm quen với công việc. Lúc đó Viện Quy hoạch làm rất tổng hợp, có Phòng Thủy văn- phụ trách tất cả các vấn đề khí tượng-thủy văn; Phòng công trình - làm quy hoạch bậc thang thủy điện dòng chính các sông; Phòng Quy hoạch Phòng chống lũ lụt; Phòng Cấp tháo - làm quy hoạch tưới, tiêu, cấp nước; Phòng Đồng bằng - Quy hoạch các vùng đồng bằng; Phòng miền núi - Quy hoạch thủy lợi miền núi. Được giao việc, người viết chẳng biết bắt đầu từ đâu và làm cái gì. Đó cũng là câu hỏi theo tôi suốt cuộc đời. Thế rồi sau một tháng, nộp kết quả báo cáo. Lúc đó Trưởng phòng mới nói rằng những việc nào là không cần phải làm ở giai đoạn quy hoạch. Vẫn mừng lung. Người đọc nhớ có một lần, anh Đông dẫn chúng tôi đi đến lưu trữ của Bộ Thủy lợi và tìm được cuốn sách tiếng Anh “Quy hoạch Tài nguyên nước”- Water Resources Planning” của UNDP. Mò mẫm đọc các khái niệm cơ bản và tôi chỉ nhớ được đoạn “Quy hoạch bao gồm bộ ba chữ “Wh”, đó là làm gì (What to do), làm ở đâu (Where to do) và khi nào làm (When to

do). Đó chính là kim chỉ nam của Quy hoạch. Ngẫm lại thấy đúng như vậy. Quá đơn giản vậy mà phải bao công sức mới có một đề án quy hoạch tốt. Chúng tôi trèo đèo, lội suối là đi tìm cái “What to do” và “Where to do” ấy suốt cả cuộc đời mình.

Làm quy hoạch thủy lợi không phân biệt nam hay nữ, không chiếu cố. Công việc là công việc, yêu cầu công việc là như nhau, nam cũng như nữ. Phụ nữ chúng tôi cũng hiểu được yêu cầu công việc như vậy nên những khó khăn cứ âm thầm giải quyết. Lúc đó Viện chưa có nhiều ô tô như bây giờ. Mỗi chuyến đi công tác thường có đủ các bộ phận thủy văn, thủy năng, thủy công, địa chất. Có một lần trong chuyến đi khảo sát 1978 từ thượng lưu về hạ lưu sông Kỳ Cùng, từ vị trí đập Bản Lãi đến Khánh Khê rồi về tận Bình Nghi, khi về đến Lạng Sơn, hôm sau là kỷ niệm ngày lễ lớn nên ai cũng nhanh chóng muốn về nhà. Đường về trời mưa như trút, đến dốc Đức Giang thì gặp nạn, chiếc xe U - Oát tránh một người đàn ông lao từ dốc Đức Giang xuống với tốc độ khá cao, tôi tưởng chừng đã nhìn thấy máu chảy. Nhưng anh lái xe kịp thời đánh tay lái quẹo sang phải, do đi nhanh lại quặt gấp, xe tôi bị lật úp, chỉ chút xíu thì rơi xuống hố bom vệ đường. Nào thì xoong nồi, ngô gạo, quần áo và dầu xe đổ rơi lổn nhổn, có người nhảy ra được, riêng tôi ngồi ghé đầu nên đầu lao về phía trước, tông vỡ của kính trước và đập đầu xuống đường (may mà không chết). Khi tỉnh lại thấy đang trong bệnh viện, ở nhà mẹ và con gái lo muốn chết khi nghe tin tôi bị tai nạn.



Những nghiên cứu cơ bản trong giai đoạn Luận chứng Kinh tế Kỹ Thuật của Viện Quy hoạch thời kỳ đó là những tiền đề quan trọng cho việc ra đời các công trình bậc thang trên sông Đà và sông Lô. Việc quyết định đưa nhiệm vụ phòng lũ hạ du, bảo vệ Hà Nội là nhiệm vụ ưu tiên số một, nhưng việc nghiên cứu để dành khoảng 1000 -1500 triệu m³ phòng lũ cho thị xã Tuyên Quang là một quá trình nghiên cứu kỹ lưỡng. Lúc đó máy tính không có, chỉ dùng thước tính Logarit và chương trình điều tiết lũ Muskingum để diễn toán. Chỉ tính riêng việc xác định mực nước yêu cầu chống lũ hạ du cho Đồng bằng sông Hồng tại Hà Nội (13.1m) phải cần lực lượng cả Phòng Quy hoạch lũ để xác định, tính toán xem phân lũ bao nhiêu, chậm lũ vào những đâu, tổn thất mỗi vùng tương ứng các phương án như thế nào. Mọi tính toán đều tính tay rất cẩn thận và có trách nhiệm. Chúng tôi được các anh chị có kinh nghiệm đi trước như anh Hà Tiến Luy, Trần Đình Lương chỉ bảo rất tận tình và rất nghiêm khắc. Sau khi tách khỏi làm thủy điện thành cơ quan độc lập, Viện Quy hoạch vẫn đóng góp những ý kiến quan trọng trong tất cả các quy hoạch bậc thang thủy điện sau này.

Chuyện vui khi Khảo sát sông Lô Gâm

Trong một chuyến Quy hoạch thủy lợi Lô Gâm, ngoài việc rà soát lại các công trình bậc thang dòng chính Lô Gâm, đoàn chúng tôi phải đi khảo sát, tìm vị trí các công trình vùng sâu vùng xa. Ngày ấy giao thông còn khó khăn lắm, ô tô đưa đi được đến đâu là may đến đó, còn phải trèo đèo lội suối. Hôm đó đoàn tôi có 5 người, nữ chỉ có hai chị em là tôi và bạn Nguyễn Thị Đào (mọi người thường gọi vui là Đào Cầu là ghép thêm tên chồng), thế mà cứ cật suối mà đi đến các công trình cuối cùng là Phai Tre ở heo hút một bản ở Na Hang (Tuyên Quang), nước cứ ngang đến bụng, lên bờ lại đi tiếp, gặp suối lại lội qua. Đến công trình nào anh em cũng phải bàn bạc xem năng lực công trình ra sao, nâng cấp thế nào, mở kênh về phía nào và chốt ngay tại hiện trường. Khi làm việc ở Phai Tre xong phải về

kéo tôi không ra đường được. Tôi cố động viên về sẽ chiêu đãi tắm nước nóng. Hồi đó đâu có bình nóng lạnh như bây giờ, đến nhà tắm “nước nóng” họ có một thùng đun nước nóng trên trần nhà, dẫn bằng ống xuống các nhà tắm dọc theo bờ tường. Ai ở đầu vòi thì còn chút nước nóng, ai ở cuối thì chịu. Thế mà mọi người vẫn làm việc vui vẻ và rất hiệu quả. Đi đâu cũng được anh Chất (hồi đó là Trưởng phòng Kế hoạch - Sở Thủy lợi Tuyên Quang) và bà con dân bản trao đổi tận tình những mong muốn của họ. Từ củ khoai, miếng sắn cũng mang ra mời ăn. Lúc đóii chả thấy say gì cả. Thế mấy biết, càng khó khăn, con người càng gắn bó và thương nhau hơn.

Kỷ niệm duyệt thiết kế Hồ sông Lũy

Một kỷ niệm mà chẳng bao giờ quên được là việc phê duyệt thiết kế hồ sông Lũy tỉnh Bình Thuận. Ai mà lại không biết Ninh Thuận và Bình Thuận là những tỉnh khô hạn nhất miền Trung, người dân vô cùng khó khăn về nước vào mùa khô. Nước cho sinh hoạt còn không có lấy đâu ra nước cho sản xuất. Mà trồng lúa thì lại cần nước chứ. Ngặt một nỗi nguồn nước đã chả có lấy đâu ra mà xây hồ đập. May làm sao, cái ngành thủy điện lại chuyển nước từ hồ Đại Ninh (trên sông Đồng Nai) sang phía sông Lũy để phát được nhiều điện hơn. Ấy thế là Bình Thuận lại có thêm nguồn nước quý giá 50 m³/s. Trong cuộc họp để duyệt phương án làm hồ sông Lũy (vì đập dâng sông Lũy đã được JICA đầu tư xây dựng ở phía hạ lưu rồi), không khí họp rất căng thẳng, chẳng ai chịu có ý kiến trước. Thứ trưởng Phạm Hồng Giang yêu cầu có ý kiến thì không cơ quan nào “phát nổ”. Trong tâm trạng rất khó chịu Thứ trưởng kêu “Viện Quy hoạch có ý kiến đi”. Tôi nhớ đã có hai cuộc họp trước đó phản đối hồ sông Lũy, nhiều con mắt đổ dồn vào “Viện Quy hoạch”. Trong tình huống này người “phát nổ” đầu tiên để gây hiệu ứng domino lắm. Khi tôi đứng lên phát biểu, anh Giám đốc Công ty Thiết kế hồ sông Lũy nhìn tôi vẻ mặt đầy lo âu, không khí căng thẳng quá. Thấy vậy tôi phải đạo đầu “Báo cáo Thứ trưởng là trước tiên Viện

Quy hoạch đồng ý phương án làm hồ Sông Lũy, lý do là như thế này...” Thế là sau ít phút, không khí phòng họp lắng xuống, nhiều ý kiến khác về kỹ thuật, về quan hệ quốc tế được trao đổi cởi mở và Thứ trưởng Phạm Hồng Giang có thể kết luận về đề án hồ Sông Lũy. Mọi người thở phào.

Kè bờ sông Hồng đoạn qua Hà Nội: Con đê sông Hồng liệu còn vai trò to lớn như thời kỳ trước đây nữa không? Chả ai dám bỏ. Nhưng thực sự đã có những thay đổi. Nhiều nơi con đê chỉ còn là bờ kè, dành đất cho phát triển đường sá. Tôi nhớ lại khi duyệt quy hoạch tiêu thoát Hà Nội (khoảng năm 1995 - 1997) đã có ý kiến cho rằng hai bên bờ sông Hồng đoạn qua Hà Nội cần được kè kết hợp với giao thông thủy và du lịch. Lúc đó có người cho rằng đó là ý tưởng phiêu lưu, tiền đâu mà kè? Ai lại đi kè dọc đê như thế? Sau 20 năm nhìn lại mới thấy nếu sông Hồng đoạn qua Hà Nội được kè nghiêm chỉnh, có hàng cây xanh, có ghế gỗ dọc sông, các bãi bồi được cải tạo cho đẹp để người dân có chỗ vui chơi cuối tuần, các cháu tập xe đạp và biết đâu đây lại là điểm thu hút khách du lịch như đảo Naomi của Hàn Quốc. Sao thủy lợi lại gắn với đời thường đến mức vậy chứ? Sao cứ để bãi giữa sông Hồng lãng phí vậy chứ? Hoạt động thủy lợi đang làm gì nhỉ? Ở đâu thế? Người đọc mong muốn đưa thủy lợi vào đời thường hơn nữa.

Vài lời kết

Chuyện về Quy hoạch thủy lợi thì nhiều lắm, nhất là thời kỳ của chúng tôi từ 1972 đến 2002 là thời kỳ của “chốt” những công trình thủy lợi-thủy điện lớn và mở ra quy hoạch thủy lợi lưu vực sông, xác định nhiệm vụ, quy mô và trình tự thực hiện công trình. Phải nói rằng đề án Quy hoạch thủy lợi là loại đề án rất tổng hợp, xét nhiều hộ sử dụng nước trên lưu vực, cân đối nguồn nước để tìm giải pháp phát triển nguồn nước phù hợp. Cũng phải nói rằng rất cảm ơn nghề đã cho cán bộ làm quy hoạch thủy lợi cách nhìn vấn đề tổng hợp, khách quan khi cân đối nhiều mảng lợi ích với nhau; cái nhìn rộng khi đặt công trình trong tầm nhìn của lưu vực và

quốc gia; cái cân đo đong đếm khi cân nhắc loại công trình và thời gian phù hợp để đầu tư. Chính vì vậy khi tham gia vào các hoạt động khác sau này, với kinh nghiệm làm quy hoạch thủy lợi, người viết cũng đã tham gia một cách hiệu quả.

Người viết cũng cho rằng, vai trò, nội dung quy hoạch trước đây đã hoàn thành tốt sứ mệnh của mình. Những công trình cần làm ở quy mô nào cũng đã được xác định và xây dựng. Ngày nay, vai trò quy hoạch thủy lợi đã có những nội dung mới, những thách thức mới, mặc dù chưa được đề cập trong Luật pháp (hy vọng trong Luật Thủy lợi sẽ đề cập), nhưng người viết cho rằng quy hoạch thủy lợi ngày nay cần gắn với công tác phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu, càng cần phải gắn với phát triển nông thôn mới. Đối với phát triển nông thôn, việc quy hoạch nguồn nước cấp cho sinh hoạt các cụm dân cư, làng bản (cấp nước cho các cụm dân cư đô thị loại V do Bộ Xây dựng thực hiện), quy hoạch cấp nước tưới tiêu cho các khu vực nhỏ lẻ đã và đang được tiến hành. Cần Luật hóa Chương trình 134, 135. Ngoài đường sá ra, các nội dung công việc khác đều có thể đưa vào quy hoạch thủy lợi “cấp xã”, nội dung bao gồm quy hoạch tưới và tiêu cho đồng ruộng; quy hoạch cấp nước và tiêu thoát (cấp nước sinh hoạt, nước mưa, nước thải sinh hoạt, nước cấp/thải cho trang trại trồng trọt và chăn nuôi, cơ sở y tế, trường học, ủy ban...) gắn với vệ sinh môi trường nông thôn. Có như vậy mới góp phần phát triển nông thôn và vệ sinh môi trường nông thôn được. Nông thôn của ta còn nghèo, làm ăn manh mún. Đời sống người nông dân còn rất cực nhọc. Hãy mở ra trang quy hoạch thủy lợi mới để người dân có cơ hội được chăm lo cho chính nơi mình ở, góp phần làm đẹp quê hương đất nước.

Vài dòng gọi là nhắc lại kỷ niệm xưa để mọi người cùng nhớ lại một thời làm quy hoạch thủy lợi là như thế.

Chúc công tác quy hoạch thủy lợi sẽ sang trang mới với sứ mệnh mới và thành công.

Thân ái!